



Số: 01-2018 /BB-TST-DHDCD

BIÊN BẢN**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM**

Hôm nay, vào lúc 9g00 ngày 23 tháng 04 năm 2018 tại Khách sạn Palace, 56-66 Nguyễn Huệ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Công Ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam, địa chỉ số 102 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, giấy chứng nhận ĐKDN số 0300408946, tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

I/ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI VÀ ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH**1/ Thành phần tham dự:**

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Quản lý điều hành Công ty
- Các cổ đông và người được ủy quyền hợp lệ của cổ đông

2/ Điều kiện tiến hành:

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014, Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam (Điều lệ Công ty), Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên đã tiến hành thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018.

Ông Nguyễn Xuân Khánh, Trưởng ban kiểm soát, báo cáo đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tính đến thời điểm khai mạc Đại hội như sau:

- Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông có ủy quyền hợp lệ tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 là 60 người trực tiếp tham dự thay mặt cho 490 cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam sở hữu 22.309.964 cổ phần, chiếm tỷ lệ 91,21% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội) dù điều kiện tiến hành.

**II/ NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN 2018****1. Nghi thức Đại hội, giới thiệu đại biểu**

Ông Nguyễn Xuân Đà, đại diện Ban tổ chức đại hội, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự đại hội.

2. Thông qua danh sách Đoàn chủ toạ, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu:**2.1. Đoàn Chủ toạ:**

- Ông Nguyễn Xuân Bắc, Chủ tịch HDQT

- Ông Nguyễn Thân, Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc

2.2. Ban thư ký Đại hội:

Thay mặt đoàn chủ tọa, Ông Nguyễn Thân đề cử Ban thư ký gồm:

- Bà Bùi Xuân Trúc, phó phòng Kế hoạch,
- Ông Nguyễn Bình Phương, chuyên viên phòng KD-PTTH

2.3. Ban kiểm phiếu:

Ông Nguyễn Thân đề cử Ban kiểm phiếu gồm:

- Ông Trần Hải Long, phó phòng Kinh doanh – Trưởng ban
- Ông Nguyễn Công Minh, phó phòng Kế hoạch - thành viên
- Ông Nguyễn Viết Đạt, phó phòng Tài chính Kế toán - thành viên

Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, đa số thống nhất danh sách Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.

Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội bắt đầu làm việc.

3. Thông qua quy chế làm việc của Đại hội:

Ông Nguyễn Xuân Bắc thông qua Quy chế làm việc của Đại hội, thẻ lệ biểu quyết, kiêm phiếu. Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, đa số thống nhất Quy chế làm việc của Đại hội, thẻ lệ biểu quyết, kiêm phiếu.

4. Thông qua chương trình Đại hội và phát biểu khai mạc

Ông Nguyễn Xuân Bắc thông qua chương trình làm việc Đại hội. Đại hội biểu quyết bằng thẻ biểu quyết, đa số thống nhất chương trình làm việc Đại hội.

5. Các báo cáo và tờ trình Đại hội

5.1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2017:

Ông Nguyễn Thân báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018:

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2017:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 801.593.675.437 đồng

- Riêng Công ty mẹ là

+ Doanh thu:	748.653.333.262 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	54.200.365.104 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	44.407.964.208 đồng

- Phương hướng hoạt động năm 2018:

- + Các chỉ tiêu cụ thể

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 760 tỷ đồng

Riêng Công ty mẹ:

- + Doanh thu: 700 tỷ đồng

+ Lợi nhuận trước thuế: 48,8 tỷ đồng

- Chia cổ tức: 12%/ vốn điều lệ

- Đề việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được linh hoạt, kinh đè nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2018 cho phù hợp tình hình thực tế.

+ *Công tác nhân sự:* Công ty tiếp tục nỗ lực xây dựng chính sách nhân sự và quản trị nguồn nhân lực nhằm cung cấp, phát triển cả về chất và lượng nguồn lao động cho Công ty để đạt mục tiêu tăng trưởng hàng năm. Công ty luôn chú trọng công tác đào tạo nâng chất, nâng tầm cho nhân viên, nhằm mục đích xây dựng niềm tin và sự gắn bó lâu dài giữa nhân viên và Công ty

+ *Hoạt động kinh doanh và phát triển thương hiệu:*

Thực hiện các chính sách bán hàng cho cả đại lý cấp 1, đại lý cấp 2 và nông dân, tuỳ từng đối tượng khách hàng sẽ áp dụng các chính sách cụ thể. Bên cạnh các sản phẩm thuộc BVTV truyền thống, năm 2018 Công ty đang tăng cường các hoạt động bán và quảng bá sản phẩm công nghệ cao phục vụ nông nghiệp; tiếp tục tìm kiếm thêm các vật tư thiết bị, hạt giống rau quả sử dụng cho sản xuất nông nghiệp công nghệ cao từ các công ty nước ngoài để hợp tác và phân phối; đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu tại thị trường Campuchia, Myanmar, Đài Loan.

+ *Hoạt động tài chính:* Đẩy mạnh công tác quản lý tài chính, quản lý nợ; xây dựng hệ thống kiểm soát tài chính chặt chẽ, kiểm soát chi tiêu theo bộ phận quản lý, kiểm soát các khoản đầu tư, mua sắm tài sản. Công ty cũng tăng cường tìm kiếm nguồn vốn ổn định lâu dài, chi phí sử dụng vốn thấp.

+ *Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm:* Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu cải tiến sản phẩm và nghiên cứu thêm sản phẩm mới thay thế những sản phẩm bị cấm lưu hành do chính sách của nhà nước.

Đáp ứng kịp thời định mức vật tư cho sản xuất, kiểm tra chất lượng nguyên liệu, bao bì đầu vào và đảm bảo chất lượng sản phẩm của Công ty.

+ *Hoạt động đầu tư*

- Căn cứ tình hình thực tế, rà soát lại tính cần thiết đầu tư kho Sóc Trăng và kho Nam Định; tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để xây dựng kho trung chuyển tại Tiền Giang.

- Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất trừ nấm bệnh cây trồng Validamycin: đang hoàn tất Báo cáo nghiên cứu khả thi.

- Dự án Nhà máy sang chai đóng gói thuốc BVTV tại Long An: Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư đề trình HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt căn cứ vào qui mô của dự án theo đúng thẩm quyền và qui định của pháp luật.

5.2. Báo cáo Tài chính:

Ông Thái Nguyên Luật, Kế toán trưởng, báo cáo tóm tắt kết quả tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

5.3. Báo cáo của HĐQT:

Ông Nguyễn Xuân Bắc báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2017, với một số nội dung chính:

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2017:

Năm 2017 là một năm khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tình hình thời tiết trong năm không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động sản xuất kinh doanh thuốc BVTV. Nguồn nguyên liệu khan hiếm và tăng giá khiến chi phí đầu vào tăng, buộc giá bán ra của sản phẩm tăng nên ảnh hưởng đến thị trường thuốc BVTV. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của toàn thể nhân viên Công ty, mặc dù doanh thu năm 2017 chưa đạt kế hoạch nhưng lợi nhuận tăng 4,2% so với kế hoạch.

Công tác quản lý của HĐQT

HĐQT đã tổ chức 14 cuộc họp, ban hành 25 Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo các hoạt động quản lý, tổ chức và sản xuất kinh doanh của Công ty:

- + Bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Thân.
- + Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Hồ Thái Quang.
- + Thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2017 với tỷ lệ tạm ứng là 8% vốn điều lệ của Công ty.
- + Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam được sửa đổi, bổ sung năm 2017; ban hành "Qui chế quản trị của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam" thay thế Qui chế đã ban hành năm 2015; cũng như ban hành và sửa đổi một số qui chế, qui định khác phục vụ cho hoạt động quản trị của Công ty.
- + Thành lập thêm Chi nhánh của Công ty tại Long An để đảm bảo các thủ tục pháp lý cho Dự án thuê đất tại Long An.

Hoạt động đầu tư:

- + Tiếp tục dự án đầu tư xây mới và cải tạo Nhà máy Nông dược Bình Dương, hệ thống xử lý chất thải, bụi, mùi đáp ứng yêu cầu của hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 và phù hợp với yêu cầu luật định, cảnh quan phù hợp kiến trúc và mỹ quan.
- + Tiếp tục đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị sản xuất theo hướng tự động hóa.
- + Dự án thuê đất tại KCN Đức Hòa 1- Long An để xây dựng nhà máy gia công, sang chai, đóng gói thuốc BVTV với tổng diện tích 47.275 m², đã được triển khai, ký hợp đồng thuê đất và HĐQT đang tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện các bước tiếp theo để thực hiện.
- + Thực hiện tốt công bố thông tin theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

5.4. Báo cáo của Ban kiểm soát:

Ông Nguyễn Xuân Khánh báo cáo kết quả thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam:

- Các hoạt động Ban kiểm soát đã thực hiện trong năm 2017.
- Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty năm 2017
- Kết quả giám sát hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Điều hành

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty Ban kiểm soát đánh giá:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.

- Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát đều được tôn trọng và cân nhắc trong các quyết định của Hội đồng quản trị.

5.5. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017:

Ông Thái Nguyên Luật trình bày tờ trình số 01/TTr-DHĐCD2018 phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2017: 44.407.964.208 đồng
- LN chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay: 18.281.548.118 đồng,
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 13.322.389.263 đồng,
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 3.552.637.137 đồng,
- Chia cổ tức 13% (1.300đ/cp) 31.799.029.600 đồng,
- Phân phối sau khi trích quỹ và cổ tức (Thường Ban điều hành): 181.000.000 đồng,
- LN chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau: 13.834.456.327 đồng,

Mức chia cổ tức năm 2017 là 13%/vốn điều lệ, trong đó đã bao gồm phần tạm ứng cổ tức 8%/vốn điều lệ đã chi trả trong năm 2017.

5.6. Kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2018:

Ông Thái Nguyên Luật đọc tờ trình số 02/TTr-DHĐCD2018 về kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2018. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu: 760 tỷ đồng, trong đó Công ty mẹ là: 700 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 48,8 tỷ đồng
- Dự kiến chia cổ tức 12%/vốn điều lệ và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2018 cho phù hợp thực tế.
- Đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của Công ty trong năm.

5.7. Lựa chọn Kiểm toán độc lập:

Ông Nguyễn Xuân Khánh đọc tờ trình số 03/TTr-BKS đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ tiêu chuẩn theo quy định của UBCKNN, trong danh sách do Ban Kiểm soát đề nghị để thực hiện kiểm toán

Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty.

5.8. Mức thù lao cho HĐQT và BKS:

Ông Trần Thanh Bình, Trưởng phòng Nhân sự Hành chính quản trị, đọc tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCD2018 về mức thù lao cho HĐQT và Ban Kiểm soát.

5.9. Tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty:

Ông Nguyễn Xuân Đà, Phó phòng Nhân sự Hành chính quản trị, đọc tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCD2018 về việc sửa đổi Điều lệ Công ty:

Về lý do cần thiết phải sửa đổi: Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng đã có một số quy định về quản trị công ty thay đổi so với nội dung của Điều lệ Công ty được sửa đổi năm 2017. Nội dung chi tiết Điều lệ sửa đổi được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.

5.10. Tờ trình về việc thông qua Qui chế nội bộ về quản trị Công ty:

Ông Nguyễn Xuân Đà đọc tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCD2018 về việc xin thông qua Qui chế nội bộ về quản trị Công ty:

Qui chế nội bộ về quản trị Công ty trước đây đã được HĐQT thông qua và ban hành. Tuy nhiên, theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính qui định Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

7. Đại hội thảo luận:

Ông Nguyễn Thân, đại diện Chủ toạ đoàn, mời Đại hội thảo luận

a/ Cổ đông mã số 155:

Theo tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2017, hiện nay Công ty mới tạm ứng 8% trong số 12% được DHĐCD năm 2107 thông qua, đề nghị Công ty thanh toán số còn lại trong năm 2017?

Ông Nguyễn Thân giải đáp: về nguyên tắc, cổ tức được trình và thông qua trong Đại hội đồng cổ đông, và việc chi trả chi được tiến hành sau khi được Đại hội thông qua. Năm 2017, kế hoạch cổ tức là 12%, nhưng qua kết quả sản xuất kinh doanh thực tế, tỉ lệ này đang được trình Đại hội hôm nay là 13% và việc chi trả phần còn lại sẽ được thực hiện sau Đại hội này.

b/ Cổ đông mã số 299

Công ty đã có chiến lược phát triển dài hạn, thay vì tăng cổ tức nên cân nhắc cổ phiếu thường để tăng sức hút của công ty trên sàn chứng khoán.

Ông Nguyễn Thân giải đáp: Trong năm 2016, Công ty đã phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu) với tỉ lệ 40%. Vì vậy trong thời gian tới, chúng tôi xin ghi nhận ý kiến này.

8. Biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình Đại hội

Ông Trần Hải Long, Trưởng Ban kiểm phiếu, đọc báo cáo số cổ đông/đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội tại thời điểm biểu quyết (10g15' ngày 23/4/2018) là: 70 cổ đông/đại diện cổ đông sở hữu tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đại diện 22.541.972 cổ phần, chiếm 92,16% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

Ông Nguyễn Xuân Bắc lần lượt đọc các nội dung của phiếu biểu quyết, xin ý kiến biểu quyết của cổ đông. Kết quả kiểm phiếu đối với 9 nội dung cần biểu quyết như sau:

Kết quả cụ thể:

- Tổng số phiếu phát ra 70 phiếu, đại diện 22.541.972 cổ phần.
- Tổng số phiếu thu về 65 phiếu, đại diện 22.541.220 cổ phần.

Trong đó:

- Tổng số phiếu hợp lệ: 65 phiếu, đại diện 22.541.220 cổ phần
- Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, đại diện 0 cổ phần

Nội dung 1: Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc và HĐQT về kết quả hoạt động năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018:

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

Nội dung 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận năm 2017

Với mức chi trả cổ tức năm 2017 là 13% (1.300đồng/cổ phiếu), trong đó đã bao gồm phần tạm ứng cổ tức 8% đã chi trả trong năm 2017.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%

- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

Nội dung 5: Thông nhất kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2018. Trong đó:

- Dự kiến chia cổ tức 12%/vốn điều lệ và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2018 cho phù hợp thực tế.
- Ủy quyền cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2018 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

Nội dung 6: Thông nhất ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập đủ tiêu chuẩn theo quy định của UBCKNN, trong danh sách do Ban Kiểm soát đề nghị để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

Nội dung 7: Thông nhất mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 như sau:

Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng
Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng /tháng
Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.537.144 cổ phần, đạt 92,14%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 4.076 cổ phần, đạt 0,0002%

Nội dung 8: Thông nhất thông qua Điều lệ sửa đổi của Công ty. Giao cho HĐQT hoàn chỉnh toàn văn Điều lệ và ban hành với hiệu lực thi hành từ ngày 23/04/2018.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

Nội dung 9: Thông nhất thông qua Qui chế nội bộ về quản trị Công ty. Giao cho HĐQT ban hành với hiệu lực thi hành từ ngày 23/04/2018.

Với tỷ lệ đạt được so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty:

- Số cổ phần tán thành: 22.541.220 cổ phần, đạt 92,15%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần
- Số cổ phần không ý kiến: 0 cổ phần, đạt 0%

09. Thông qua Dự thảo Biên bản cuộc họp và Dự thảo Nghị quyết Đại hội:

- Ông Nguyễn Bình Phương, thay mặt Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 23/04/2018.

- Đại hội biểu quyết với tỷ lệ đồng ý là 100%/tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại đại hội thông qua biên bản cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ngày 23/04/2018.

10. Bế mạc Đại hội:

Ông Nguyễn Xuân Bắc thay mặt Đoàn Chủ tọa phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc cuộc họp. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Thuốc sát Trùng Việt Nam kết thúc vào lúc 11g 00 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Thư ký 1

Bùi Xuân Trúc

Thư ký 2

Nguyễn Bình Phương

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Thân

Nguyễn Xuân Bắc





CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 01/NQ-TST-ĐHĐCD 2018

TP.HCM, ngày 23 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018 CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014 QH13 ngày 26/11/2014,

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam,

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam thông qua ngày 23/04/2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua báo cáo của Tổng Giám đốc và Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2017, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 với các nội dung chính như sau:

- Kết quả hoạt động năm 2017.

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 801.593.675.437 đồng

• Riêng Công ty mẹ là	
+ Doanh thu:	748.653.333.262 đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	54.200.365.104 đồng
+ Lợi nhuận sau thuế:	44.407.964.208 đồng

a. Phương hướng hoạt động năm 2018

▪ Các chỉ tiêu chủ yếu:

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 760 tỷ đồng

Riêng Công ty mẹ:

+ Doanh thu:	700 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế:	48,8 tỷ đồng

- Chia cổ tức: 12%/ vốn điều lệ

Để việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh được linh hoạt, Đại hội đồng Cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2018 phù hợp với tình hình thực tế.

▪ **Các hoạt động khác:**

- Giao HĐQT rà soát lại tính cần thiết đầu tư kho Sóc Trăng và kho Nam Định; tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết để xây dựng kho trung chuyển tại Tiền Giang.
- Tiếp tục triển khai các bước thực hiện Dự án xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc trừ nấm bệnh cho cây trồng Validamycin.
- Dự án Nhà máy sang chay đóng gói thuốc BVTV tại Long An: Hội đồng quản trị giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư đề trình HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt căn cứ vào qui mô của dự án theo đúng thẩm quyền và qui định của pháp luật.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 4: Thông qua Tờ trình số 01/TTr-ĐHĐCD2018 của HĐQT Công ty về phương án phân chia lợi nhuận năm 2017 với mức chia cổ tức là 13% (1.300 đồng/cổ phiếu), trong đó đã bao gồm phần tạm ứng cổ tức 8% đã chi trả trong năm 2017.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 5: Thông qua Tờ trình số 02/TTr-ĐHĐCD2018 của HĐQT Công ty về Kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2018, trong đó:

- Dự kiến chia cổ tức 12%/vốn điều lệ và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2018 cho phù hợp thực tế.
- Uỷ quyền cho HĐQT quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2018 và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 6: Thông qua Tờ trình số 03/TTr-BKS của Ban Kiểm soát Công ty về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, đủ tiêu chuẩn theo quy định của UBCKNN, trong danh sách do Ban Kiểm soát đề nghị để thực

J300408
CÔNG TY
CỔ PHẦN
VIỄN THÔNG
VIỆT NAM
1-TP.HCM

hiện kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 7: Thông qua Tờ trình số 04/TTr-ĐHĐCD2018 của HĐQT Công ty về mức chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2018 như sau:

Chủ tịch HĐQT: 6.000.000 đồng/tháng

Thành viên HĐQT: 5.000.000 đồng/tháng

Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/tháng

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,14% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 8: Thông qua Điều lệ sửa đổi của Công ty theo Tờ trình số 05/TTr-ĐHĐCD2018 của HĐQT Công ty, giao cho HĐQT hoàn chỉnh toàn văn Điều lệ và ban hành với hiệu lực thi hành từ ngày 23/04/2018,

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 9: Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình số 06/TTr-ĐHĐCD2018 của HĐQT Công ty, giao HĐQT hoàn chỉnh toàn văn Quy chế và ban hành với hiệu lực thi hành từ ngày 23/04/2018.

Với tỷ lệ biểu quyết tán thành là: 92,15% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 10. Điều khoản thi hành

10.1. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tổ chức thực hiện Nghị quyết này phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

10.2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Thuốc sát trùng Việt Nam có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/04/2018.

10.3. Nghị quyết này đã được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công Ty Cổ Phần Thuốc sát trùng Việt Nam, với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100%/tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại đại hội./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty
- Thành viên HĐQT, BKS;
- Ban Quản lý điều hành;
- Các đơn vị trực thuộc công ty;
- Công bố thông tin;
- Lưu VT, HĐQT



Nguyễn Xuân Bắc



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

1	7 giờ 30 ÷ 8 giờ 30	: Đón tiếp Cổ đông tham dự Đại hội.
2	8 giờ 30 ÷ 9 giờ 00	: Khai mạc đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.- Giới thiệu Chủ tọa.- Chủ tọa giới thiệu Thư ký Đại hội.- Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu.- Thông qua Qui chế Đại hội, thể lệ biểu quyết và kiểm phiếu.- Thông qua chương trình Đại hội
3	9 giờ 00 ÷ 10 giờ 00	: Các báo cáo, tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2017, phương hướng năm 2018- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị- Báo cáo kết quả kiểm soát của Ban kiểm soát- Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2017- Tờ trình kế hoạch và chia cổ tức năm 2018- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018- Tờ trình mức thù lao cho HĐQT và BKS- Tờ trình về điều lệ Công ty sửa đổi- Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
4	10 giờ 00 ÷ 10 giờ 45	: Thảo luận và biểu quyết các nội dung chính của đại hội: <ul style="list-style-type: none">- Kết quả hoạt động SXKD năm 2017, phương hướng hoạt động năm 2018- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát- Báo cáo tài chính năm 2017.- Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức 2017.- Kế hoạch SXKD và chia cổ tức 2018.- Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.- Thù lao HĐQT và BKS- Tờ trình về điều lệ Công ty sửa đổi- Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
5	10 giờ 45 ÷ 11 giờ 00	: Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội, kết thúc Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (08) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (08) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam;*

Nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội đồng cổ đông năm 2018 được diễn ra theo đúng quy định và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức Đại hội xây dựng Quy chế làm việc của Đại hội với các quy định như sau:

Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Tất cả vì quyền lợi của cổ đông.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 23/03/2018 để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (do Trung tâm lưu ký chứng khoán thực hiện) có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Điều kiện để Đại hội được tiến hành:

1. Khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
2. Cổ đông được bố trí đầy đủ chỗ ngồi thuận tiện để tham dự Đại hội.

Điều 4. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc lịch sự, trang nhã.
2. Cổ đông khi tham dự ngồi đúng vị trí, khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Hạn chế nói chuyện riêng và sử dụng điện thoại di động trong thời gian diễn ra Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.
2. Để được tham dự Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền phải mang theo thư mời, chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác và giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) xuất trình cho Ban kiểm tra tỷ lệ cổ đông để đăng ký tham dự Đại hội.
3. Cổ đông đến dự họp muộn có quyền đăng ký tham dự họp và có quyền biểu quyết các nội dung tiếp theo tại Đại hội. Chủ tọa đoàn không được dừng cuộc họp để cho cổ



đóng đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cỗ đồng đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng.

4. Cỗ đồng có quyền phát biểu ý kiến trực tiếp hoặc đóng góp ý kiến bằng văn bản và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết, ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.

5. Tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa đoàn; không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

6. Khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, cỗ đồng được quyền nhận đầy đủ các phiếu biểu quyết (thẻ biểu quyết) để tham gia biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, để đảm bảo tỷ lệ phiếu biểu quyết, trong quá trình diễn ra đại hội, cỗ đồng hạn chế ra ngoài, *trong trường hợp cỗ đồng có nhu cầu ra ngoài hoặc về sớm không trực tiếp tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền thì cỗ đồng phải thông báo với Ban tổ chức Đại hội để làm thủ tục ủy quyền, trường hợp cỗ đồng không làm thủ tục ủy quyền thì được xem như cỗ đồng đã ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị tham gia biểu quyết tại Đại hội.*

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban thẩm tra tư cách cỗ đồng tham dự Đại hội

1. Ban thẩm tra tư cách cỗ đồng tham dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội thành lập và Trưởng Ban Kiểm soát đương nhiệm làm Trưởng ban. Ban thẩm tra tư cách cỗ đồng tham dự Đại hội có trách nhiệm:

- Kiểm tra tỷ lệ cỗ đồng hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
- Kiểm tra chứng minh nhân dân hoặc giấy tờ tùy thân khác, giấy mời, giấy ủy quyền (nếu có) của các cỗ đồng hoặc đại diện theo ủy quyền của cỗ đồng đến dự họp;
- Phát phiếu biểu quyết (thẻ biểu quyết) và tài liệu cho cỗ đồng hoặc người đại diện theo ủy quyền của cỗ đồng;
- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tỷ lệ cỗ đồng tham dự Đại hội.

2. Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban thẩm tra tư cách cỗ đồng tham dự Đại hội để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa đoàn; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu Đại hội

Chủ tọa đoàn; Ban thư ký và Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua, có các quyền và nghĩa vụ như sau:

1. Chủ tọa đoàn:

- Điều khiển đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội đồng cỗ đồng thông qua.
- Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cỗ đồng đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

2. Ban thư ký:

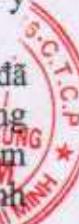
- Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các cỗ đồng thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của cỗ đồng và kịp thời báo cáo cho Chủ tọa đoàn xem xét giải trình cho cỗ đồng;
- Soạn thảo và báo cáo cho Đại hội nội dung biên bản cuộc họp trước khi bế mạc Đại hội;

- d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa đoàn.
3. Ban kiểm phiếu:
- Thay mặt Ban tổ chức đọc Thẻ lệ biểu quyết, Quy chế bầu cử HĐQT và BKS để Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết thống nhất cho áp dụng tại Đại hội;
 - Hướng dẫn công khai cho cổ đông cách thức biểu quyết các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội;
 - Tiến hành kiểm đếm phiếu biểu quyết, tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề;
- Ban tổ chức có thể thành lập bộ phận giúp việc cho Ban kiểm phiếu để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Điều 8. Thẻ lệ biểu quyết

Thực hiện theo Thẻ lệ biểu quyết được Đại hội thông nhất thông qua trên cơ sở tôn trọng các quy định sau đây:

- Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức Đại hội cung cấp đầy đủ phiếu biểu quyết theo từng nội dung cần Đại hội biểu quyết thông qua. Trên mỗi phiếu biểu quyết có ghi rõ thông tin: Họ tên cổ đông; Mã số cổ đông/Mã số KS; Tổng số cổ phần được quyền biểu quyết; Tổng số quyền biểu quyết (mỗi cổ phần được quyền biểu quyết tương ứng với một quyền biểu quyết, hoặc một cổ phần có số quyền biểu quyết là bội số của số cổ phần khi thực hiện bầu đòn phiếu) và các ô quyết định biểu quyết của cổ đông.
- Hình thức biểu quyết:
 - Đối với các nội dung: Thông qua quy chế làm việc và thẻ lệ biểu quyết của Đại hội; Chương trình làm việc của Đại hội; Nhân sự Chủ tọa đoàn, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu; Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội. Cổ đông biểu quyết bằng hình thức giờ phiếu biểu quyết công khai tại Đại hội theo sự điều khiển của Chủ tọa đoàn để lấy ý kiến biểu quyết: "Đồng ý" hoặc "Không đồng ý" hoặc "Không có ý kiến".
 - Đối với các nội dung khác cần lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội (trừ các nội dung đã nêu tại điểm a khoản 2 điều 8 trên đây) sẽ được cổ đông biểu quyết thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín. Trước khi cổ đông tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn chi tiết cho cổ đông cách thức biểu quyết theo hình thức này.
- Thông qua quyết định:
 - Các nội dung sau đây phải được số cổ đông đại diện trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:
 - Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được Đại hội đồng Cổ đông giao trong năm 2017.
 - Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
 - Báo cáo của Ban kiểm soát về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và kết quả thẩm tra tình hình tài chính năm 2017.
 - Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán.
 - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2017.
 - Tờ trình thông qua Kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức năm 2018.
 - Tờ trình Ủy quyền lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.
 - Tờ trình thông qua mức thù lao HĐQT và BKS năm 2017, kế hoạch ngân sách năm 2018.
 - Tờ trình thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT và BKS (nếu có).



- (x) Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.
 - (xi) Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- b. Các nội dung sau đây phải được số cổ đông đại diện trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận:
- (i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - (ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - (iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - (iv) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhau hơn do Điều lệ công ty quy định;
 - (v) Tổ chức lại, giải thể công ty;

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành đối với tất cả cổ đông tham dự Đại hội. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triển khai để Đại hội thực hiện theo đúng Quy chế kể từ thời điểm Đại hội thông qua.

Quy chế này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 biểu quyết nhất trí thông qua và có hiệu lực từ thời điểm công bố kết quả biểu quyết.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

THẺ LỆ BIẾU QUYẾT – KIỂM PHIẾU TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Căn cứ Danh sách cổ đông chốt ngày 23/03/2018 nhằm triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty, và căn cứ vào đăng ký tham dự và ủy quyền tham dự Đại hội của một số nhóm cổ đông, Ban Tổ chức Đại hội thấy rằng trong 490 cổ đông hiện nay của Công ty, có 2 nhóm cổ đông lớn (*1 tổ chức; 1 nhóm của 2 tổ chức và 4 cá nhân; trong đó cổ đông Nhà nước ủy quyền cho 3 cá nhân đại diện*) đang nắm giữ 86,503% vốn điều lệ của Công ty:

TT	MSBQ	MSKS	TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CP	TỶ LỆ %/VĐL
		486	Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam	12,475,008	51.000%
1	UN001		Nguyễn Xuân Bắc	5,136,768	21.000%
2	UN002		Trần Thắng	3,669,120	15.000%
3	UN003		Nguyễn Thân	3,669,120	15.000%
4	UQ001		Lâm Thị Mai _DDUQ	8,684,252	35.503%
		236	Nguyễn Đức Thuần	4,948,720	20,231%
		211	Lâm Thị Mai	2,062,980	8,434%
		263	Vũ Văn Hải	614,656	2.513%
		262	Vũ Thị Hin	614,656	2.513%
		466	Cty CPĐT-XTTM Việt Nam – Lefaso	228,424	0.934%
		467	Cty CP Đầu tư Thái Bình	214,816	0.878%
			CỘNG CỔ ĐÔNG LỚN	21,159,260	86.503%
			CÁC CỔ ĐÔNG CÒN LẠI	3,301,532	13.497%
			TỔNG CỘNG (513 cổ đông)	24,460,792	100.000%

Do vậy, nhằm giúp Chủ tọa, Thư ký và toàn thể Đại hội nắm bắt nhanh kết quả biểu quyết có đạt đủ số % cổ phần cần thiết để thông qua các vấn đề tại Đại hội hay không, Ban Tổ chức đã chuẩn bị sẵn mẫu **Thẻ biểu quyết** có màu phân biệt dành cho các cổ đông lớn với quy ước như sau :

- **Màu vàng**, khổ A5, dành cho 3 đại diện Cổ đông Nhà nước, được ủy quyền đại diện sở hữu lần lượt là : UN001 (21%), UN002 (15%), UN003 (15%)
- **Màu hồng**, khổ A5, dành cho cổ đông sở hữu xấp xỉ 36% (cụ thể là cổ đông UQ001 đại diện cho Nhóm cổ đông kể trên, đại diện sở hữu 35.503%)
- **Màu trắng**, khổ A5, dành cho tất cả các cổ đông còn lại.

Từ Đại hội cổ đông năm 2013, Ban Tổ chức Đại hội **sử dụng mặt ngoài của Phiếu biểu quyết làm Thẻ biểu quyết** (in khổ A5 dạng đứng, bằng đúng ½ Phiếu biểu quyết khổ A4), tức là **Thẻ biểu quyết của mỗi cổ đông chính là Phiếu biểu quyết được gấp đôi**.

Từ đó, Chúng tôi đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua **Thẻ lệ biểu quyết và kiểm phiếu tại Đại hội** như sau :

1. Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết :

Khi biểu quyết Thu ký Đại hội sẽ kiểm trước hết ở các cổ đông lớn (đã có màu nhận diện), nếu vượt quá tỷ lệ cần thiết, sẽ công bố vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tỷ lệ chính xác sẽ là phép trừ 100% cổ phần sở hữu của cổ đông có mặt tại Đại hội trừ đi số biểu quyết không đồng ý và không có ý kiến.

2. Đối với các biểu quyết quan trọng cần phải có Phiếu biểu quyết để lưu giữ :

Vẫn tiến hành biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết : Khi biểu quyết Thu ký Đại hội sẽ kiểm trước hết ở các cổ đông lớn (đã có màu nhận diện), nếu vượt quá tỷ lệ cần thiết, sẽ công bố vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Nếu không đủ đa số cần thiết, Chủ tọa Đại hội sẽ cho chuyển sang vấn đề khác trong khi chờ kết quả kiểm chi tiết đếm thẻ của Ban Kiểm phiếu.

Song song đó, Cổ đông vui lòng đánh dấu vào ô thích hợp trong **Phiếu biểu quyết** đã được phát (*mặt bên trong của Thẻ biểu quyết*).

Sau khi tất cả các vấn đề xin ý kiến bằng Phiếu được biểu quyết xong, **Cổ đông cần kiểm tra lại để đảm bảo các vấn đề đã được đánh dấu đầy đủ trong Phiếu biểu quyết của mình, ký tên.**

Cổ đông vui lòng gửi Phiếu biểu quyết vào Thùng phiếu sau phần biểu quyết cuối cùng thông qua Nghị quyết của Đại hội (*Điều này cũng có nghĩa là quý cổ đông nộp luôn cả Thẻ biểu quyết cho Ban Kiểm phiếu*).

Tỷ lệ chính xác biểu quyết cho từng vấn đề qua Phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu thực hiện ngay sau khi thu đủ phiếu, báo lại cho Thư ký công bố vào cuối buổi Đại hội (*hoặc kết quả sẽ được thể hiện trong Biên bản Đại hội được công bố trên website Công ty, công bố tại cổng CBTT của Sở GDCK TP Hồ Chí Minh và Công CBTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong vòng 24 giờ sau khi kết thúc Đại hội theo thủ tục chính thức thông báo kết quả Đại hội*).

3. Bầu bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát: (nếu có)

Thực hiện theo *Quy chế bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2019* (đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 thông qua).

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Dinh Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH - 2017 PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG - 2018

I. Tình hình chung năm 2017

Sản xuất nông nghiệp trong năm 2017 phải đổi mới với nhiều khó khăn và thách thức lớn, nhiều tinh thành liên tiếp chịu tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến bất thường.

- Khu vực các tỉnh miền Bắc và miền Trung: mưa lũ kết hợp triều cường, mưa bão kéo dài làm ngập lụt hàng chục ngàn ha lúa như ở Bình Định, Khánh Hoà, Thừa Thiên Huế, Quảng Trị cho đến các tỉnh Thái Bình, Nam Định, Hà Nội... làm nhiều địa phương phải gieo sạ lại 2 đến 3 lần, cây lúa sinh trưởng và phát triển kém, dịch bệnh (như sâu đục thân, bệnh bạc lá và bệnh đốm sọc vi khuẩn, lem lép hạt) giảm gây hại. Một số sâu bệnh khác lại có dấu hiệu tăng tuy nhiên số lượng diễn ra cục bộ ở một số địa phương như bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá nhỏ, rầy nâu và rầy lưng trắng, bệnh lùn sọc đen phương nam...
- Khu vực các tỉnh Miền Nam: tình hình thời tiết trong năm 2017 diễn biến khá thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, mùa vụ diễn biến đúng theo trung bình nhiều năm. Tuy nhiên mùa mưa năm 2017 với lượng nước lớn và kéo dài nhiều ngày làm cho lũ trên các sông ở Đồng bằng sông Cửu Long về sớm gây ảnh hưởng nặng đối với một số tỉnh, những nơi không có đê bao lũ đã gây ngập úng, bà con nông dân phải cát lúa non chạy lũ. Bên cạnh đó nước lũ rút chậm nên vụ Đông Xuân diễn ra tập trung chủ yếu vào cuối tháng 12/2017 và nửa đầu tháng 1 năm 2018 (Vụ Đông Xuân diễn ra trễ so với trung bình nhiều năm hơn 1 tháng). Diễn biến sâu bệnh hại phía Nam ở mức độ nhẹ như đạo ôn, sâu cuốn lá, lem lép hạt, rầy nâu đều ở mức độ vừa và đều diễn ra trên khắp các trà lúa.
- Về giá nông sản: nhìn chung giá nông sản, đặc biệt là giá lúa vẫn ở mức trung bình thấp và ổn định, tuy nhiên giá tiêu trên thị trường giảm sâu. Bên cạnh đó, các chi phí đầu tư sản xuất không giảm, quy mô sản xuất nhiều nơi còn nhỏ lẻ đã ảnh hưởng lớn đến tâm lý người nông dân sản xuất nông nghiệp.
- Đối với nguồn cung ứng nguyên liệu: có thể nói năm 2017 gặp rất nhiều biến động về sản lượng và giá cả tăng cao do phải phụ thuộc nước ngoài (đặc biệt là Trung Quốc) do Trung Quốc thay đổi về chính sách kiểm soát môi trường nên nhiều nhà máy sản xuất hóa chất thuốc BVTV bị ngừng hoạt động, dẫn đến nguồn cung nguyên liệu từ Trung Quốc trở nên thiếu hụt đối với tất cả các dòng sản phẩm đặc biệt là các sản phẩm chủ lực có doanh số cao của Vipesco như carbosufan, diazinon... Giá nhiều loại nguyên liệu nhập từ Trung Quốc, Ấn Độ tăng cao trong đó có một số nguyên liệu thuộc gốc cúc tổng hợp (cypermethrin)



tăng đến 30%, phụ gia, bao bì, thùng, chai đều tăng từ 5% đến 8%, dẫn đến giá đầu vào của sản phẩm tăng cao do đó giá bán của sản phẩm tăng làm ảnh hưởng không tốt đến việc kinh doanh và dự báo tình trạng thiếu hụt nguyên liệu vẫn tiếp tục diễn ra cho đến hết vụ Hè Thu 2018 (tháng 8/2018).

II. Kết quả hoạt động năm 2017

Năm 2017 là một năm hết sức khó khăn đối với ngành sản xuất nông nghiệp nói chung cũng như những lĩnh vực hỗ trợ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, trong đó có lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc BVTM. Mặc dù doanh thu năm 2017 chưa đạt, tuy nhiên lợi nhuận tăng 4,2% theo mục tiêu Công ty đặt ra đầu năm.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 801.593.675.437 đồng
Riêng Công ty mẹ là
 - + Doanh thu: 748.653.333.262 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 54.200.365.104 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 44.407.964.208 đồng

2. Công tác Quản trị - phát triển nguồn nhân lực

- Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam thực hiện nghiêm chỉnh Bộ luật Lao động của Nhà nước Việt Nam, xây dựng Thỏa ước lao động tập thể, triển khai cụ thể đến toàn thể người lao động.
- Công ty đã ban hành thang bảng lương mới theo Quy định của Chính phủ với mức lương tối thiểu của doanh nghiệp là 4.000.000đ cao hơn so với mức lương tối thiểu vùng 1 (Năm 2017 là 3.750.000 đồng/tháng). Công ty thực hiện đúng việc nộp và thanh toán đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc, giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định. Công ty đã tham gia Bảo hiểm tai nạn con người 24/24h cho tất cả người lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ để phát hiện bệnh nghề nghiệp, thực hiện chế độ ăn giữa ca, bồi dưỡng độc hại và nghỉ dưỡng sức đúng đối tượng.
- Công ty luôn làm tốt công tác bảo hộ lao động, trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ cá nhân, thực hiện nghiêm các quy chế an toàn trong sản xuất. Công ty có hệ thống nước sạch phục vụ sinh hoạt, vệ sinh đầy đủ và an toàn cho người lao động.
- Công ty đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, thu nhập từ tiền lương bình quân của người lao động trong năm 2017 là 9.432.000 đồng/tháng.
- Bên cạnh đó, Công ty còn tổ chức các chuyến du lịch, nghỉ mát cho toàn bộ Người lao động, tổ chức các hoạt động thể thao, giải trí hàng năm, nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

3. Hoạt động kinh doanh & phát triển thương hiệu

- Năm 2017 với những biến động mạnh về thời tiết, Công ty đã xây dựng chính sách giá, chương trình khuyến mãi kích cầu thích hợp cho từng nhóm sản phẩm nhằm kích thích việc tiêu thụ sản phẩm chung của Công ty.
- Tăng cường các hoạt động thăm hỏi tư vấn nhằm mở rộng mạng lưới đại lý bán lẻ, hỗ trợ hệ thống phân phối luôn được chú trọng và thực hiện. Công tác thu hồi nợ được kiểm soát thường xuyên. Công ty triển khai nhiều chương trình hỗ

trợ bán hàng nhằm khuyến khích khách hàng mua hàng trả ngay, trả sớm, tiếp tục áp dụng biện pháp thưởng phạt rõ ràng trong thanh toán.

- Hoạt động quảng bá và phát triển thương hiệu: Công ty tiếp tục cải tiến và đa dạng hoạt động chăm sóc khách hàng, hoạt động marketing, thực hiện nhiều chương trình quảng bá, tiếp thị để đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm, xây dựng và khuyến cáo các giải pháp sử dụng sản phẩm chống chịu hạn mặn, chống ngập úng cho cây trồng, tổ chức Hội nghị khách hàng, Hội thảo nông dân, Hội thảo thương mại tại địa phương, các buổi tọa đàm trực tiếp, hoặc các phóng sự tự giới thiệu trên sóng truyền hình, tổ chức trên diện rộng các điểm trình diễn quy trình sử dụng sản phẩm kết hợp hội thảo đầu bờ... Tất cả đã mang lại những hiệu quả nhất định. Thương hiệu VIPESCO xuất hiện thường xuyên hơn, ngày càng trở nên gần gũi hơn với bà con nông dân.
- Công ty duy trì ổn định xuất khẩu sản phẩm sang các thị trường truyền thống như Đài Loan, Myanmar, Campuchia, Tổng giá trị xuất khẩu 2017 2.452.775 USD tăng 29% so với 2016 (giá trị xuất khẩu 2016: 1.908.308USD).

4. Hoạt động tài chính

- Vipesco đã thực hiện công khai tài chính theo quy định, công bố rộng rãi theo đúng thời gian quy định của Công ty cổ phần.
- Thường xuyên kiểm tra giám sát tài chính, xây dựng và kiểm soát tài chính nội bộ.
- Luôn kiểm soát rủi ro tài chính bằng cách kiểm soát các khoản phải thu, phải trả. Chi số nợ trên tổng nguồn vốn kinh doanh luôn duy trì ở mức 38%-45%, chi số nợ so với vốn chủ sở hữu luôn duy trì ở mức dưới 1.
- Thường xuyên kiểm soát, trích lập các khoản dự phòng theo quy định để giảm thiểu tối đa rủi ro tài chính.
- Đa dạng hóa các nguồn vốn vay để tìm kiếm nguồn vốn kinh doanh với chi phí sử dụng vốn thấp.

5. Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm

- Công tác Nghiên cứu hóa, công nghệ sản xuất, định mức vật tư: Tổng số mẫu thử nghiệm trong năm 2017 là 2.200 công thức; trong đó 246 công thức áp dụng vào sản xuất (ĐMVT); cải tiến 14 sản phẩm đang lưu hành theo hướng nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm; nghiên cứu 23 công thức sản phẩm mới phục vụ cho công tác đăng ký sản phẩm trong nước và xuất khẩu sang nước ngoài.
- Công tác đảm bảo chất lượng sản phẩm: Trong năm đã thực hiện 5.553 mẫu thử (Nguyên liệu, Bao bì, BTP, Thành phẩm, mẫu nghiên cứu,...) đảm bảo chất lượng đầu ra tốt nhất cho toàn bộ sản phẩm của Công ty.
- Công tác nghiên cứu, thử nghiệm sinh học: Trong năm đã tiến hành 53 thử nghiệm hiệu lực sinh học của sản phẩm mới, sản phẩm cải tiến; tham gia viết bài đăng trên báo Nông nghiệp, đài phát thanh; Tổng hợp 4,3 tấn giống Trichoderma cho sản xuất chế phẩm sinh học Vi- DK; Cung cấp 620 lít EM khử mùi cho Nhà máy Nông dược Bình Dương; triển khai xử lý môi trường cho các đơn vị thành viên trong Công ty.
- Xây dựng qui trình xử lý thuốc Vipesco phòng trừ sâu bệnh trên cây ớt, nghiên cứu ứng dụng bộ nấm gây hại phổ biến trên cây trồng để test nhanh hiệu lực của thuốc trong phòng thí nghiệm. Tiếp tục nghiên cứu để tài phân lập giống Penicilinium (phương pháp bảo quản, cô đặc dịch chiết, tạo thành phẩm). Tham

gia cùng Phòng kinh doanh thực hiện Demo sử dụng thuốc BVTV trên cây trồng.

- Ngoài ra còn nhiều biện pháp cải tiến kỹ thuật được áp dụng để nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm giá thành, góp phần tăng năng lực cạnh tranh của các sản phẩm.

6. Hoạt động sản xuất, đầu tư, môi trường

Trong năm 2017 Công ty Vipesco thực hiện hoàn thiện các hạng mục đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty:

- Dự án cải tạo, xây mới Nhà máy Nông dược Bình dương:
 - Tiếp tục cải tạo, nâng cấp mở rộng mặt bằng xưởng, bê tông hóa đường nội bộ, kho bãi phù hợp cảnh quan môi trường, hệ thống xử lý nước thải, bụi mùi trong sản xuất đáp ứng yêu cầu của hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 và phù hợp với yêu cầu luật định.
 - Cải tạo lại cảnh quan xung quanh Nhà máy, diện tích cây xanh, các công trình phụ trợ để đảm bảo đủ diện tích mảng xanh theo yêu cầu về mặt kiến trúc và mỹ quan.
- Đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị sản xuất theo hướng tự động hóa nhằm giảm lao động thủ công, giảm hao hụt và phát thải, tăng năng suất để giảm chi phí sản xuất và bảo vệ môi trường.
- Dự án thuê đất tại KCN Đức Hòa 1 – Long An:
 - Tổng diện tích: 47.275 m².
 - Đã ký hợp đồng thuê đất.
 - Dự án đã được tỉnh Ủy/UBND tỉnh chấp thuận cho phép vào KCN Hạnh Phúc - Đức Hòa 1- Long An.
 - Sở Khoa học Công nghệ đã chấp thuận phương án Công nghệ của VIPESCO đạt yêu cầu được đầu tư vào KCN và trình UBND tỉnh và Sở Kế hoạch Đầu tư cấp phép đầu tư/chấp thuận.
 - Đã được cấp giấy phép thành lập Chi nhánh tại Long An, có con dấu hoạt động chi nhánh.
- Dự án Xây mới Nhà máy sản xuất thuốc Validamycin: viết FS, đang thực hiện việc lập báo cáo.

III. Các giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2018

Năm 2018 được đánh giá có nhiều yếu tố khó khăn đến lĩnh vực kinh doanh thuốc BVTV nói chung và Vipesco nói riêng.

- Về tình hình nguồn cung cấp nguyên liệu: theo các nhà cung cấp nguyên liệu tại Trung Quốc thì việc sản xuất trở lại các nhà máy còn rất hạn chế, do các nhà máy chưa hoàn thiện và đáp ứng các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường của Trung Quốc, do vậy nguồn cung tiếp tục bị hạn chế và thiếu hụt dự kiến đến tháng 8/2018, điều đó cũng kéo theo giá cả nguyên liệu đầu vào cao, làm hạn chế mức đầu tư của người nông dân.
- Về chính sách của ngành: Bộ Nông Nghiệp đã ra quyết định về việc cấm nhập và sản xuất các sản phẩm chứa hoạt chất Carbendazim, paraquat, 2,4D,

Bennomyl gây ảnh hưởng lớn đến sản xuất, doanh thu và lợi nhuận của Vipesco.

- Ngoài ra Cục BVTM-BNN đang có dự kiến ra các văn bản cấm các sản phẩm gốc: Zinc phosphide và Carbosulfan trong năm 2018, đây là gốc hoạt chất mà Vipesco có 2 dòng sản phẩm là Fokeba và Vifu super 5G với doanh số hàng năm là 100 tỷ chiếm 13 % toàn doanh số công ty trong khi chưa có nhóm thuốc thay thế.

Với những điều kiện bất lợi trên, dự báo năm 2018 Vipesco phải đối diện với việc suy giảm doanh số trầm trọng.

Mục tiêu: Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm 2018 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 760 tỷ đồng
 - Riêng Công ty mẹ:
 - + Doanh thu: 700 tỷ đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 48.8 tỷ đồng
- Chia cổ tức: 12% / vốn Điều lệ
- Đề linh hoạt việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, kính đề nghị Đại hội đồng Cổ đông thường niên ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2018 cho phù hợp thực tế.

1. Công tác Quản trị - Phát triển nguồn nhân lực

- **Chính sách nhân sự:** Với triết lý Người Lao động là vốn quý nhất, Công ty tiếp tục nỗ lực xây dựng chính sách nhân sự và quản trị nguồn nhân lực nhằm củng cố, phát triển cả về chất và lượng nguồn lao động cho Công ty để đạt mục tiêu tăng trưởng hàng năm.
- **Chính sách tuyển dụng và chính sách đào tạo:** Luôn chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng chất - nâng tầm cho cán bộ nhân viên, từ đó xây dựng niềm tin và sự gắn bó lâu dài giữa nhân viên và Công ty. Xây dựng kế hoạch đào tạo rõ ràng, dựa trên chiến lược kinh doanh của Công ty. Cụ thể là các chương trình đào tạo về kỹ năng bán hàng và Marketing, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, chuyên môn kỹ thuật nông nghiệp.
- **Chính sách đãi ngộ:** Công ty chú trọng tới việc xây dựng hệ thống tháng bảng lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ cho cán bộ nhân viên phù hợp với từng thời kỳ và giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt, công bằng, tương xứng mức độ công hiến và cạnh tranh trên thị trường lao động; Có chính sách thưởng nhằm động viên, khuyến khích cán bộ nhân viên, kết hợp khen thưởng vật chất và tinh thần. Áp dụng chế độ thưởng định kỳ cho tập thể và cá nhân dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh và thường trong các dịp Lễ Tết.
- **Môi trường làm việc:** Cán bộ nhân viên được làm việc trong môi trường hòa đồng, dân chủ, thân thiện. Công ty luôn tạo sự đồng tâm thống nhất nhằm hướng đến mục tiêu phát triển chung của Công ty với niềm tin và lòng tự hào.
- **Chính sách thăng tiến:** Công ty luôn tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ nhân viên phát triển sự nghiệp thông qua công tác quy hoạch cán bộ, đánh giá hiệu quả công việc, đào tạo, nâng cao động lực thúc đẩy phát triển sự nghiệp và thăng tiến.

2. Hoạt động kinh doanh & phát triển thương hiệu

- **Về bán hàng:** Thực hiện các chính sách bán hàng cho cả đại lý cấp 1, đại lý cấp 2 và nông dân, tuỳ từng đối tượng khách hàng sẽ áp dụng các chính sách cụ thể như:
 - Tiếp tục chính sách thoả thuận doanh số, sản lượng, thanh toán.
 - Thực hiện tăng chương trình khuyến mại cho cấp 2 đối với một số sản phẩm có thị phần nhỏ, sức hút thị trường còn yếu để tăng doanh số nhằm bù vào phần doanh số giảm xuống của số sản phẩm chủ lực bị khan hiếm nguyên liệu.
 - Tiếp tục khuyến mại dạng thẻ cào - nhẫn tin trúng thưởng cho nông dân đối với sản phẩm tiềm năng có doanh số và lợi nhuận tốt.
 - Thực hiện các chương trình kích thích đại lý cấp 2 mua hàng trung hạn và dài hạn như tích luỹ điểm được tặng quà hoặc đi du lịch..
 - Áp dụng chính sách hỗ trợ thu tiền nhầm kích thích khách hàng mua hàng trả tiền ngay.
- **Về Hoạt động thị trường:**
 - Tập trung vào các hoạt động hội thảo – tư vấn bán hàng tại đại lý bán lẻ.
 - Thực hiện các điểm trình diễn giới thiệu hiệu quả của quy trình sử dụng sản phẩm.
 - Thực hiện các chương trình toạ đàm nông dân với quy mô số nông dân tham gia lớn.
 - Tổ chức các sự kiện chuyên đề về sản phẩm ở các tỉnh với quy mô nông dân tham gia lớn nhằm quảng bá sản phẩm và thương hiệu.
 - Thường xuyên thăm hỏi các đại lý cấp 1 và 2 nhằm thúc đẩy hoạt động bán sản phẩm Vipesco của đại lý.
 - Thực hiện các chương trình toạ đàm và khuyến nông trên truyền hình của một số đài địa phương.
 - Thực hiện các chương trình hội thảo giới thiệu về các vật tư thiết bị nông nghiệp công nghệ cao đến các sở ban ngành địa phương, các doanh nghiệp hiện đang đầu tư vào các dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao và nông dân.
 - Nghiên cứu, điều tra một số nông dân về tập quán canh tác sử dụng sản phẩm ở một số địa phương, cây trồng để đưa ra hướng tiếp cận thị trường và cải tiến sản phẩm.
- Bên cạnh các sản phẩm thuộc BVTV truyền thống, năm 2018 Công ty đang tăng cường các hoạt động bán và quảng bá sản phẩm công nghệ cao phục vụ nông nghiệp nhằm đáp ứng xu thế phát triển của nền nông nghiệp hiện nay như màng film lợp nhà kính, màng lưới chống côn trùng, màng phủ nông nghiệp (Passlite), cọc, vัm khung tre nhân tạo, dịch vụ thiết kế thi công nhà kính đèn nông dân, các doanh nghiệp hiện đang đầu tư vào các dự án sản xuất nông nghiệp công nghệ cao tại các tỉnh. Công ty đang khảo nghiệm hoàn thiện bộ giống rau, quả có nguồn gốc từ Israel phục vụ cho nông nghiệp công nghệ cao. Tiếp tục tìm kiếm thêm các vật tư thiết bị, giống sử dụng cho sản xuất nông nghiệp công nghệ cao từ các công ty nước ngoài để hợp tác và phân phối.

- Đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu tại thị trường Campuchia, Myanmar, Đài Loan, tiếp tục hỗ trợ đối tác, thúc đẩy bán hàng bằng hình thức gửi nhân viên đại diện thương mại sang các thị trường này xúc tiến phối hợp thực hiện các hoạt động thị trường, quảng bá sản phẩm.

3. Hoạt động tài chính

- Bên cạnh việc thúc đẩy bán hàng, công tác quản lý công nợ luôn được ưu tiên hàng đầu, tích cực thu hồi, giải quyết các khoản nợ khó đòi.
- Đẩy mạnh công tác quản lý tài chính, xây dựng hệ thống kiểm soát tài chính chặt chẽ, kiểm soát chi tiêu theo bộ phận quản lý.
- Kiểm soát các khoản đầu tư, mua sắm tài sản.
- Đẩy mạnh tìm kiếm nguồn vốn ổn định lâu dài, chi phí sử dụng vốn thấp.

4. Hoạt động nghiên cứu và phát triển sản phẩm

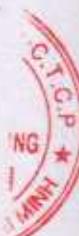
- Đáp ứng kịp thời định mức vật tư cho sản xuất, đáp ứng kịp thời việc kiểm tra chất lượng nguyên liệu, bao bì đầu vào và đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra của Cty. Thực hiện kịp thời các thử nghiệm về hiệu lực sinh học của sản phẩm để phục vụ cho việc kinh doanh của Cty.
- Hoàn thiện tài liệu kỹ thuật của bộ sản phẩm gia dụng để phục vụ cho việc đăng ký lại bộ sản phẩm này.
- Đưa ra quy trình công nghệ sản xuất sản phẩm trừ chuột Vifarot 0.005% AB để đưa vào sản xuất khi sản phẩm Fokeba 20CP bị cấm.
- Chuyển đổi Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2005 của phòng thử nghiệm sang phiên bản mới Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025: 2017 theo yêu cầu của Văn phòng Công nhận Chất lượng của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- Nghiên cứu 14 sản phẩm cải tiến và 16 công thức sản phẩm mới theo kế hoạch 2018.
- Tiếp tục nghiên cứu đề tài phân lập giống Penicilinium (phương pháp bảo quản, cô đặc dịch chiết, tạo thành phẩm) và triển khai Pilot tại phòng thí nghiệm.

Nghiên cứu ứng dụng bộ nấm gây hại phổ biến trên cây trồng để test nhanh hiệu lực của thuốc bảo vệ thực vật trong phòng thí nghiệm với mục tiêu tiết kiệm thời gian và xác định nhanh hiệu lực của thuốc trước khi đưa ra thử nghiệm ngoài đồng ruộng.

5. Hoạt động sản xuất, đầu tư, môi trường

Công trình chuẩn bị đầu tư:

- Kho Sóc Trăng và kho Nam Định: đang rà soát lại tính cần thiết đầu tư của hai hạng mục này.
- Kho Tiền Giang: đang xúc tiến đàm phán với chủ sở hữu chuyển quyền sử dụng đất sau khi đạt sự đồng thuận, sẽ lập báo cáo kinh tế kỹ thuật/dự toán trình các cấp có thẩm quyền xem xét.
- Xây mới Nhà máy sản xuất thuốc Validamycin: Đang hoàn tất Báo cáo nghiên cứu khả thi, dự kiến hoàn thiện trong quý 2/2018.
- Dự án Nhà máy sang chai đóng gói thuốc BVTV tại Long An: Hội đồng quản trị đã giao cho Tổng Giám đốc triển khai thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư để



trình HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông xem xét phê duyệt căn cứ vào qui mô của Dự án theo đúng thẩm quyền và qui định của pháp luật.

- Phối hợp với Chủ hạ tầng xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Đang lập thủ tục đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cho nhà máy với quy mô công suất 20.000 tấn/năm: đây là quy mô sẽ do cấp Bộ Tài nguyên Môi trường phê duyệt.
- Lập dự án và thiết kế bàn vẽ thi công (thiết kế một bước) trình Hội Đồng Quản Trị và Các cơ quan chức năng phê duyệt.
- Xin cấp phép xây dựng và thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy.





CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM
 102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh
 ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752
 Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO TÀI CHÍNH 2017 ĐÃ KIỂM TOÁN

I. CÂN ĐỒI TÀI CHÍNH

STT	CÁC CHỈ TIÊU	BCTC riêng- 31/12/2017	BCTC hợp nhất- 31/12/2017
	TÀI SẢN	591.413.175.392	611.177.0769.035
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	441.676.251.304	477.243.090.291
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	75.588.093.587	89.962.042.114
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	50.000.000.000	50.000.000.000
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	132.461.606.405	148.989.520.341
IV	Hàng tồn kho	171.658.855.077	176.186.175.069
V	Tài sản ngắn hạn khác	11.967.696.235	12.105.352.767
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	149.736.924.088	133.933.985.744
I	Các khoản phải thu dài hạn	2.189.640.000	2.196.640.000
II	Tài sản cố định	56.756.106.635	56.968.885.539
III	Tài sản dở dang dài hạn	41.462.137.591	41.462.137.591
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	44.223.915.037	27.746.770.280
V	Tài sản dài hạn khác	5.105.124.825	5.559.552.334
	NGUỒN VỐN	591.413.175.392	611.177.0769.035
A	NỢ PHẢI TRẢ	260.929.752.629	267.209.258.814
I	Nợ ngắn hạn	260.902.360.629	267.181.866.814
II	Nợ dài hạn	27.392.000	27.392.000
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	330.483.422.763	343.967.817.221
I	Vốn chủ sở hữu	330.353.560.426	343.837.954.884
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	129.862.337	129.862.337

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH

CHỈ TIÊU	BCTC riêng- 31/12/2017 VND	BCTC hợp nhất- 31/12/2017 VND
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	748.653.333.262	801.593.675.437
Các khoản giảm trừ doanh thu	43.791.079.824	44.126.314.465
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	704.862.253.438	757.467.360.972
Giá vốn hàng bán	498.818.968.710	538.699.410.499
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	206.043.284.728	218.767.950.473

CHỈ TIÊU	BCTC riêng- 31/12/2017 VND	BCTC hợp nhất- 31/12/2017 VND
Doanh thu hoạt động tài chính	13.994.101.459	13.171.902.191
Chi phí tài chính	13.443.727.188	13.525.684.436
Trong đó: Chi phí lãi vay	2.446.375.622	2.447.413.955
Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết		-4.286.051.758
Chi phí bán hàng	90.171.189.403	91.755.112.530
Chi phí quản lý doanh nghiệp	62.164.065.064	71.002.786.859
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	54.258.404.532	51.370.217.081
Thu nhập khác	259.686.725	268.816.166
Chi phí khác	317.726.153	448.291.356
Lợi nhuận khác	-58.039.428	-179.475.190
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	54.200.365.104	51.190.741.891
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.851.000.515	12.537.102.810
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-2.058.599.620	-2.058.599.620
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	44.407.964.209	40.712.238.701
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	44.407.964.209	40.273.750.924
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		438.487.777

III. MỘT SỐ CÁC CHỈ TIÊU PHÂN TÍCH

CHỈ TIÊU	BCTC riêng- 31/12/2017	BCTC hợp nhất- 31/12/2017
Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	1,69	1,79
Hệ số khả năng thanh toán nhanh	0,99	1,08
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,44	0,44
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,79	0,78
Số vòng quay hàng tồn kho	3,22	3,35
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,30%	5,37%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	13,44%	11,84%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	7,51%	6,66%
Tỷ lệ lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	7,70%	6,78%

Trân trọng.





CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM
102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752
Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

a. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 801.593.675.437 đồng
 - + Riêng Công ty mẹ là: 748.653.333.262 đồng
 - + Lợi nhuận trước thuế: 54.200.365.104 đồng
 - + Lợi nhuận sau thuế: 44.407.964.208 đồng

b. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2017

- Sản xuất nông nghiệp trong năm 2017 phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức lớn, nhiều tinh thành liên tiếp chịu tác động của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến bất thường. Khu vực các tỉnh miền Bắc và miền Trung mưa lũ kết hợp triều cường, mưa bão kéo dài làm ngập lụt hàng chục ngàn ha lúa, cây lúa sinh trưởng và phát triển kém, dịch bệnh giảm gây hại. Khu vực các tỉnh Miền Nam: mùa mưa năm 2017 với lượng nước lớn và kéo dài nhiều ngày làm cho lũ trên các sông ở Đồng bằng sông Cửu Long về sớm gây ảnh hưởng nặng đối với một số tỉnh. Bên cạnh đó nước lũ rút chậm nên vụ Đông Xuân diễn ra trễ so với trung bình nhiều năm hơn 1 tháng. Diễn biến sâu bệnh hại phía Nam ở mức độ nhẹ. Giá nông sản, đặc biệt là giá lúa vẫn ở mức trung bình thấp và ổn định, tuy nhiên giá tiêu trên thị trường giảm sâu. Bên cạnh đó, các chi phí đầu tư sản xuất không giảm, quy mô sản xuất nhiều nơi còn nhỏ lẻ đã ảnh hưởng lớn đến tâm lý người nông dân sản xuất nông nghiệp.

- Đối với nguồn cung ứng nguyên liệu: có thể nói năm 2017 gặp rất nhiều biến động về sản lượng và giá cả tăng cao do phải phụ thuộc nước ngoài (đặc biệt là Trung Quốc) do Trung Quốc thay đổi về chính sách kiểm soát môi trường nên nhiều nhà máy sản xuất hóa chất thuốc BVTV bị ngừng hoạt động, dẫn đến nguồn cung nguyên liệu từ Trung Quốc trở nên thiếu hụt đối với tất cả các dòng sản phẩm đặc biệt là các sản phẩm chủ lực có doanh số cao của Vipesco. Giá nhiều loại nguyên liệu nhập từ Trung Quốc, Ấn Độ tăng cao trong đó có một số nguyên liệu tăng đến 30%, phụ gia, bao bì, thùng, chai đều tăng từ 5% đến 8%, dẫn đến giá đầu vào của sản phẩm tăng cao do đó giá bán của sản phẩm tăng làm ảnh hưởng không tốt đến việc kinh doanh.

- Có thể nói, năm 2017 là một năm hết sức khó khăn đối với ngành sản xuất nông nghiệp nói chung cũng như những lĩnh vực hỗ trợ cho hoạt động sản xuất nông nghiệp, trong đó có lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc BVTV. Với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty, mặc dù doanh thu năm 2017 chưa đạt, tuy nhiên lợi nhuận tăng 4,2% theo mục tiêu Công ty đặt ra đầu năm.



II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT

Trong năm 2017 Hội đồng quản trị của Công ty hoạt động đúng theo quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp. HĐQT đã thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017, bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đưa ra các quyết định, các chỉ đạo chính xác, kịp thời, thực hiện đầy đủ các báo cáo quản trị theo qui định của pháp luật. Một số việc công việc chính:

- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.
- Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức 14 cuộc họp, ban hành 25 Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo các hoạt động quản lý, tổ chức và sản xuất-kinh doanh của Công ty.
- Bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Thân.
- Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Hồ Thái Quang.
- Thực hiện việc tạm ứng cổ tức năm 2017 với tỷ lệ tạm ứng là 8% vốn điều lệ của Công ty.
- Ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Ban hành "Qui chế quản trị của Công ty CP Thuốc Sát Trùng VN" thay thế Qui chế đã ban hành năm 2015 cũng như ban hành và sửa đổi một số qui chế, qui định khắc phục vụ cho hoạt động quản trị của Công ty.
- Thành lập thêm Chi nhánh của Công ty tại Long An để đảm bảo các thủ tục pháp lý cho Dự án thuê đất tại Long An.
- Tiếp tục sắp xếp các đơn vị sản xuất theo hướng hợp lý, nâng cao năng lực để đáp ứng các yêu cầu về môi trường và nhu cầu của thị trường.
- Duy trì hoạt động kiểm soát chi phí, nghiên cứu cải tiến kỹ thuật - đảm bảo chất lượng - tăng năng suất, giảm giá thành để nâng cao năng lực cạnh tranh và bảo đảm hiệu quả kinh doanh.
- Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu sản phẩm mới, hoạt động hợp tác với bên ngoài trong việc phát triển các chế phẩm gốc thực vật, vi sinh.
- Hoạt động đầu tư, trong thời gian này công ty đã thực hiện:
 - Đối với Nhà máy Nông dược Bình Dương: Tiếp tục thực hiện cải tạo, nâng cấp mở rộng mặt bằng xưởng, bê tông hóa đường nội bộ, kho bãi phù hợp cảnh quan môi trường, hệ thống xử lý nước thải, bụi mùi trong sản xuất đáp ứng yêu cầu của hệ thống quản lý môi trường ISO 14001 và phù hợp với yêu cầu luật định.
 - Tiếp tục đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị sản xuất theo hướng tự động hóa nhằm giảm lao động thủ công, giảm hao hụt và phát thải, tăng năng suất để giảm chi phí sản xuất và bảo vệ môi trường.
 - Dự án Thuê đất tại KCN Đức Hoà 1- Long An để xây dựng nhà máy gia công, sang chai, đóng gói thuốc BVTV với tổng diện tích 47.275 m², đã được triển khai, ký hợp đồng thuê đất và HĐQT đang tiếp tục chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện các bước tiếp theo để thực hiện Dự án theo đúng qui định của pháp luật.
- Mọi chi phí luôn được kiểm soát, chi phí đầu vào luôn được theo dõi chặt chẽ, tiết kiệm để tăng hiệu quả trong sản xuất. Chi phí bán hàng bao gồm chi phí

- quảng bá, phát triển thương hiệu, lương nhân viên bán hàng được điều chỉnh phù hợp trong điều kiện môi trường cạnh tranh gay gắt.
- Không ngừng động viên khuyến khích khả năng sáng tạo và tinh thần đoàn kết, gắn bó của toàn thể nhân viên vì sự ổn định và phát triển của công ty.

III. QUAN HỆ VỚI CỔ ĐÔNG

1. Tiếp tục thực hiện tốt các vấn đề liên quan đến cổ đông :
 - Liên hệ với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) để cập nhật các biến động về sở hữu, thay đổi về thông tin của cổ đông, chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền...
 - In, cấp đổi cổ phiếu mới cho các cổ đông chưa thực hiện lưu ký cổ phiếu VPS tại các tổ chức thành viên lưu ký.
2. Thực hiện tốt công bố thông tin theo quy định của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh:
 - Báo cáo định kỳ, bất thường, 24 giờ... theo quy định đến Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh.
 - Công bố trên website của Công ty các thông tin theo đúng quy định (Thông báo chốt danh sách cổ đông, thông báo tổ chức Đại hội, tài liệu Đại hội, kết quả Đại hội, thông tin khác cần công bố, báo cáo tài chính quý, bán niên, năm,...)

IV. NHẬN XÉT CHUNG

Hội đồng Quản trị đã thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Cổ đông năm 2017. Các nội dung chỉ đạo của Hội đồng Quản trị đúng thẩm quyền, kịp thời, đáp ứng yêu cầu thực tế trong từng giai đoạn, tập trung các trọng điểm và giao Ban Điều Hành triển khai thực hiện, có biện pháp kiên quyết thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh vượt qua những giai đoạn khó khăn, mang lại hiệu quả cho Công ty.

Hội đồng Quản trị xin chân thành cảm ơn các cổ đông đã tín nhiệm đầu tư vào công ty, cảm ơn quý khách hàng, đối tác đã đồng hành và hỗ trợ để VIPESCO đạt được kết quả kinh doanh ổn định, cảm ơn toàn thể nhân viên công ty đã nhiệt tình đóng góp cho sự phát triển của Công ty./.





CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Dinh Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT Trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Kính thưa Quý vị Cổ đông Công ty Cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam,
Thay mặt cho Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo tình hình kiểm tra, giám sát hoạt động sản
xuất kinh doanh trong năm 2017 của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam như
sau:

I./Hoạt động của Ban kiểm soát.

Công tác đã thực hiện trong năm 2017.

Trong năm 2017, Ban kiểm soát với 03 thành viên đã lên kế hoạch công tác, phân
công nhiệm vụ cho từng thành viên, tổ chức họp, trao đổi thông tin định kỳ và tiến hành
kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý
và điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị; Ban điều hành năm 2017, cụ
thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của
Hội đồng Quản trị, Ban điều hành trong năm 2017;
- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông
thường niên 2017 đối với Hội đồng quản trị và Ban điều hành;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị, Ban điều hành
Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công
ty;
- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, báo cáo 06 tháng và báo cáo năm nhằm
đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính cũng như giám sát
việc tuân thủ các qui định Pháp luật, điều lệ, qui chế Công ty.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của Công ty.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và việc
thẩm định các báo cáo tài chính quý, bán niên và năm tài chính năm 2017 của Công ty
cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam, Ban kiểm soát có đánh giá như sau:

2.1. Về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Năm 2017 là một năm hết sức khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của
Công ty cổ phần thuốc sát trùng Việt Nam. Biến đổi khí hậu, thời tiết bất thường diễn ra
trên cả ba miền Bắc - Trung - Nam, giá nguyên vật liệu và nguồn cung từ Trung Quốc
và Ấn Độ tăng đột biến và khan hiếm, nhà nước điều chỉnh đơn giá thuê đất theo qui
định đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản lượng sản xuất, kế hoạch tăng trưởng, doanh thu và
lợi nhuận của Công ty trong năm 2017.

Trước những khó khăn trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt đưa ra các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, tiết giảm chi phí quản lý, quyết tâm thực hiện mục tiêu, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2017 đã đề ra.

2.2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017.

+ Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Ban kiểm soát đã thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 được kiểm toán bởi Công ty TNHH hàng kiểm toán AASC là đơn vị đã được UBCK Nhà Nước chấp thuận là tổ chức Kiểm toán độc lập được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán.

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

+ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2017.

Nội dung	Đơn vị tính	Kết quả năm 2017
1. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV <i>(Riêng Công ty mẹ)</i>	Đồng	801.593.675.437
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	748.653.333.262
3. Tỷ suất LN sau thuế/ doanh thu thuần (ROS)	%	5,37
4. Tỷ suất LN sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	%	11,84
5. Tỷ suất LN sau thuế/ tổng tài sản (ROA)	%	6,66
6. Thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS).	Đồng	1.646

III. Công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành.

3.1. Hội Đồng Quản Trị Công ty:

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều cuộc họp để triển khai, thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ tập trung vào mục tiêu, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của Pháp luật. Bám sát định hướng chiến lược và căn cứ vào tình hình thực tế đã đưa ra những quyết định, các chỉ đạo về quản trị một cách chính xác, kịp thời.

3.2. Tổng Giám đốc và Ban Điều hành.

Việc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Năm 2017 là năm Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh, tuy nhiên Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực trong việc chỉ đạo và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh. Triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị đến các thành viên trong Ban Tổng giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ để thực hiện.

Tổng giám đốc và Ban điều hành đã ban hành, sửa đổi kịp thời các qui trình, quy chế quản lý để áp dụng vào thực tiễn một cách khoa học và có hiệu quả nhất trong công tác quản trị, quản lý chi phí, kịp thời giải quyết những vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất để thực hiện tốt nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và Nghị quyết của Hội đồng cổ đông năm 2017 đã quyết nghị.

Thực hiện chế độ kiểm toán

Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập tham gia kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2017 và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 của Công ty.

Ban kiểm soát luôn duy trì kênh thông tin hiệu quả với kiểm toán độc lập để đảm bảo giám sát được chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính cũng như cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

IV. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Ban kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của HĐQT và Ban điều hành trong năm đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty, các quy định liên quan và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết.
- Các ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát đều được tôn trọng và cân nhắc trong các quyết định của Hội đồng quản trị.

V. Phương hướng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2018

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, để thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2018 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các qui định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc quản trị và điều hành Công ty.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

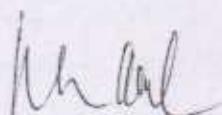
- Xem xét, thẩm định các báo cáo tài chính bán niên và cả năm của Công ty, kịp thời đưa ra những ý kiến đóng góp đối với HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản trị, phối hợp hoạt động giữa HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo tóm tắt về tình hình hoạt động năm 2017 và phương hướng năm 2018 của Ban Kiểm soát Công ty, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các Phòng ban chức năng có liên quan cùng Quý cổ đông đã luôn tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin kính chúc các Quý cổ đông nhiều sức khỏe và thành đạt, chúc đại hội thành công.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Xuân Khánh



VIPESCO

CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 01/TTr-ĐHĐCDĐ2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

"Về việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức 2017"

- Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.

- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam;

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thuốc Sát Trùng Việt Nam kính trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2018. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức 2017:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
01	Vốn Điều lệ	244.607.920.000
02	Lợi nhuận trước thuế TNDN	54.200.365.104
03	Lợi nhuận sau thuế TNDN	44.407.964.209
04	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang năm nay	18.281.548.118
05	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay chuyển sang năm sau	13.834.456.327
06	Lợi nhuận còn lại phân chia và trích lập các Quỹ	48.855.056.000
	Trong đó	
	- Chia cổ tức (1.300đ/cp). Tỷ lệ: 13% (đã bao gồm tạm ứng cổ tức 8% trong năm 2017)	31.799.029.600
	- Quỹ Đầu tư phát triển	13.322.389.263
	- Quỹ Khen thưởng, Quỹ Phúc lợi	3.552.637.137
	- Phân phối sau khi trích quỹ và cổ tức (Thường Ban điều hành)	181.000.000

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

Trân trọng.



NGUYỄN XUÂN BẮC



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 02 /TT-ĐHĐCĐ2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

“Về việc kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức 2018”

- Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thuốc sát trùng Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ Đông thường niên năm 2018. Thông qua *kế hoạch kinh doanh và chia cổ tức 2018*:

Đơn vị tính: đồng

STT	CÁC CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
01	Vốn Điều lệ	244.607.920.000
02	Tổng doanh thu : + Riêng Công ty mẹ là	760.000.000.000 700.000.000.000
03	Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	48.800.000.000
04	Thuế TNDN phải nộp	9.060.000.000
05	Lợi nhuận sau thuế TNDN	39.740.000.000

- Dự kiến chia cổ tức 12% trên vốn điều lệ và Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch kinh doanh, chia cổ tức 2018 cho phù hợp thực tế.
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định mức tạm ứng cổ tức và thực hiện chi trả tạm ứng cổ tức cho các cổ đông phù hợp với kết quả sản xuất của Công ty trong năm.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua.

Trân trọng.





CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM
102 Nguyễn Dinh Chiểu - P.Da kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752
Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

"V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018"

- Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014.
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm đã được UBCK chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2018 như sau:

1. Phê duyệt danh sách các đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty bao gồm:
 - Công ty TNHH Hàng kiểm toán AASC (www.aasc.com.vn);
 - Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn UHY (www.uhv.vn);
 - Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (www.kiemtoanava.com.vn).
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong những đơn vị kiểm toán theo danh sách nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, Báo cáo tài chính năm và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2018 của Công ty dựa trên các tiêu chuẩn về năng lực, uy tín về chất lượng kiểm toán, mức phí phù hợp và đảm bảo thời gian theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Xuân Khánh



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM
102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752
Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 04/TTr-DHĐCD2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

"Về việc thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018"

- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017, và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017.

1. Báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2017

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017, Đại hội thông quan mức thù lao đối với HĐQT và BKS cụ thể:

+ Chủ tịch Hội đồng Quản trị:	6.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên Hội đồng Quản trị:	5.000.000 đồng /tháng
+ Trưởng Ban Kiểm soát:	(Hưởng lương chuyên trách)
+ Thành viên Ban Kiểm soát:	3.000.000 đồng/tháng

Trong năm 2017, Công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho HĐQT và BKS như mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

2. Đề nghị thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2018 như sau:

a. Căn cứ để xác định mức thù lao cho HĐQT, BKS:

- Số lượng thành viên và công việc của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017 và định hướng hoạt động trong năm 2018;

- Tham khảo mức áp dụng của một số doanh nghiệp quy mô tương tự hiện nay trên thị trường.

b. HDQT đề xuất về mức thù lao năm 2018 đối với HDQT và BKS cụ thể:

- | | |
|---------------------------------|-----------------------------------|
| + Chủ tịch Hội đồng Quản trị: | 6.000.000 đồng/tháng |
| + Thành viên Hội đồng Quản trị: | 5.000.000 đồng /tháng |
| + Trưởng Ban Kiểm soát: | <i>(Hưởng lương chuyên trách)</i> |
| + Thành viên Ban Kiểm soát: | 3.000.000 đồng/tháng |

Mức thù lao chi trả cho thành viên HDQT và BKS là trước thuế. Các thành viên HDQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Dinh Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 - TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

Số: 05/TTr-ĐHDCD2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

“Về Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam”

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính.

HĐQT Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam trình Đại hội xem xét việc sửa đổi Điều lệ Công ty năm 2018 với các nội dung theo Điều lệ mẫu đối với công ty đại chúng:

I. Về lý do phải sửa đổi Điều lệ:

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 (hợp vào ngày 27/04/2017), Công ty chúng ta đã rà soát theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/ QH 13 ngày 26/11/ 2014, hiệu lực từ ngày 01/07/2015, để bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty cho phù hợp với một số quy định mới của Luật và đã thông qua toàn văn Điều lệ tại Đại hội.

Nay, theo Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng đã có một số quy định về quản trị công ty thay đổi so với nội dung của Điều lệ Công ty được sửa đổi năm 2017 nêu trên, vì vậy HĐQT Công ty tham chiếu Điều lệ mẫu tại Phụ lục số 01 Thông tư 95/2017/TT-BTC để xây dựng Điều lệ Công ty, đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và các quy định pháp luật hiện hành.

HĐQT Công ty trình Đại hội xem xét.

II. Nội dung chi tiết của Dự thảo đã được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://www.vipesco.com.vn> từ ngày 07/04/2018 cùng với các tài liệu khác của Đại hội để cổ đông tham khảo trước khi họp Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét và thông qua, giao cho HĐQT hoàn chỉnh toàn văn Điều lệ và ban hành với hiệu lực thi hành từ ngày 23/04/2018.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Bắc



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM

102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh

ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752

Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

GIỚI THIỆU VỀ DỰ THẢO ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI

Dự thảo Điều lệ sửa đổi lần này được biên soạn theo Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 09 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Toàn văn Dự thảo đã được đăng trên website Công ty (www.vipesco.com.vn) để cỗ đông xem xét từ ngày 07/04/2018 cùng với các tài liệu khác chuẩn bị cho Đại hội đồng cỗ đông thường niên năm 2018. Cùng lúc đó, Công ty cũng đã CBTT các nội dung này trên Cổng Thông tin điện tử của UBCKNN và Sở GDCK TPHCM.

Sau khi được Đại hội đồng cỗ đông thường niên năm 2018 thông qua, Điều lệ này sẽ là duy nhất, chính thức của Công ty, thay thế cho bản Điều lệ Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam được Đại hội đồng cỗ đông thành lập Công ty thông qua ngày 24 tháng 03 năm 2006 và các bản sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cỗ đông thông qua vào các năm 2007, năm 2009, 2011, 2013, 2016 và 2017.

Xin trình Đại hội đồng cỗ đông năm 2018 một số điểm cần quan tâm như sau:

Bản dự thảo Điều lệ Công ty sửa đổi gồm có 21 chương 57 điều, trình Đại hội đồng cỗ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam ngày 23 tháng 04 năm 2018 xem xét để thông qua, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn, giao cho Hội đồng quản trị ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 04 năm 2018.

Mục lục:

PHẦN MỞ ĐẦU

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Gồm 01 điều là Điều 1

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, THỜI

HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Gồm 02 điều: Điều 2 và Điều 3

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Gồm 02 điều: Điều 4 và Điều 5

IV. VÓN ĐIỀU LỆ, CÓ PHẦN, CÓ ĐÔNG SÁNG LẬP

Gồm 05 điều: Từ Điều 6 đến Điều 10

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Gồm 01 Điều là Điều 11

VI. CÓ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐÔNG CÓ ĐÔNG

Gồm 13 điều: Từ Điều 12 đến Điều 24

VII. HỘI ĐÔNG QUẢN TRỊ

Gồm 08 điều: Từ Điều 25 đến Điều 32

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Gồm 03 điều: Từ Điều 33 đến Điều 35

IX. BAN KIỂM SOÁT

Gồm 03 điều: Từ Điều 36 đến Điều 38

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐÔNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Gồm 03 điều: Từ Điều 39 đến Điều 41

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Gồm 01 điều là Điều 42

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Gồm 01 điều là Điều 43

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Gồm 01 điều là Điều 44

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, QUÝ DỰ TRƯỚC, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Gồm 03 điều: Từ Điều 45 đến Điều 47

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Gồm 02 điều là Điều 48 và Điều 49

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY

Gồm 01 điều là Điều 50

XVII. CON DẤU

Gồm 01 điều là Điều 51

XVIII. CHẨM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ

Gồm 03 điều: Từ Điều 52 đến Điều 54

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Gồm 01 điều là Điều 55

XX. BỎ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Gồm 01 điều là Điều 56

XXI. NGÀY HIỆU LỰC

Gồm 01 điều là Điều 57

Một số nội dung cụ thể:

A/- Người đại diện theo pháp luật của Công ty được trình bày thành 01 điều riêng

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

1. Công ty có 01 (một) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc.

2. Quyền hạn và trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật:

a, Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của Công ty, đại diện cho Công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. (*Khoản 1 Điều 13 Luật Doanh nghiệp 2014*)

b, Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty.

- Trung thành với lợi ích của Công ty; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về việc người đại diện và người có liên quan của người đại diện làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối tại các doanh nghiệp khác.

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho Công ty do vi phạm nghĩa vụ mà mình gây ra.

(Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2014)

B/- Điều 6 của Điều lệ nêu rõ Công ty không có cổ đông sáng lập

Vì là Công ty là DNNN được cổ phần hóa theo quy định của Chính phủ.

C/- Điều 21 – Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Khoản 3 của Điều này **phục hồi lại** tỷ lệ biểu quyết cần có để thông qua các nội dung liên quan đến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty là 65% (trong khi Luật Doanh nghiệp quy định là 51%)

D/- Tại Điều lệ sửa đổi bổ sung không còn điều nói về Thủ ký Công ty nữa mà thay vào đó là điều quy định về Người phụ trách quản trị Công ty

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất 01 (một) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là 05 (năm) năm.

2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- Có hiểu biết về pháp luật;
- Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.

3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.

4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;

b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;

c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

d. Tham dự các cuộc họp;

e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;

f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;

g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;

040
CÔNG
CỔ PH
JÓC SÁT
VIỆT N
TPH

- h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

5. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thủ ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể tuyển dụng thêm 01 Thủ ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

E/- Quy định về Tổng Giám đốc (và các bộ điều hành liên quan)

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng Giám đốc; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng Giám đốc phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty.

Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty.

2. **Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là ba (03) năm** và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. **Nhiệm kỳ của Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty là ba (03) năm** và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Tổng Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Quyết định các vấn đề mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất;

c. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

d. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

e. Kiến nghị số lượng và người điều hành doanh nghiệp mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với người điều hành doanh nghiệp để Hội đồng quản trị quyết định;

f. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, mức lương, trợ cấp, lợi ích, và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ;

g. Vào ngày 15 tháng 12 hàng năm, trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính 05 (năm) năm;

h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả

hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty;

- i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với Công ty.
4. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cấp này khi được yêu cầu.
5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bỏ nhiệm Tổng Giám đốc mới thay thế.

F/- Về công nhân viên và các đoàn thể trong doanh nghiệp

Điều lệ chỉ đề cập đến công nhân viên và công đoàn, khác với trước đây là có đề cập đến tổ chức đảng và đoàn thanh niên, bên cạnh đó đã dùng cụm từ “các tổ chức công đoàn” để phù hợp với xu thế mới khi mà Việt Nam đang tham gia ký kết các hiệp định thương mại tự do với các nước trên thế giới.

Điều 43. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.
2. Tổng Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

G/- Về phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ

Khác với cách trình bày thành 02 điều (Điều 41 – Phân phối lợi nhuận và Điều 42 – Trích lập các quỹ) của Điều lệ trước đây, Điều lệ sửa đổi này theo Điều lệ Mẫu chỉ trình bày thành 01 điều Điều 44 – Phân phối lợi nhuận), trong đó khoản 1 có bổ sung rõ thêm việc trích Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi theo quy định của pháp luật nhưng tối đa không quá 10% lợi nhuận sau thuế phát sinh trong năm, để phù hợp với điều hành chung của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. Cụ thể:

Điều 44. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định việc phân phối lợi nhuận sau thuế của Công ty, trả cổ tức cho cổ đông trên cơ sở Phương án đề xuất của Hội đồng quản trị Công ty, theo nguyên tắc sau:

+ Trích lập Quỹ khen thưởng và Quỹ phúc lợi theo quy định của pháp luật nhưng tối đa không quá 10% lợi nhuận sau thuế phát sinh trong năm của Công ty;

+ Việc trích lập và sử dụng Quỹ thường Ban quản lý, điều hành và các Quỹ khác theo quy định của pháp luật phù hợp với hiệu quả sản xuất kinh doanh và nhu cầu đầu tư, phát triển Công ty.

2. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.



3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

5. Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật./.



Số: 06 /TT-ĐHĐCDĐ2018

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2018

TỜ TRÌNH

“Về việc thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam”

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

*Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về
quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;*

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam trình Đại hội xem xét thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty như sau:

I. Về lý do đề nghị thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty:

- Năm 2015, thực hiện theo Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26 tháng 07 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho công ty đại chúng, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế Quản trị Công ty (Nghị quyết số 03/2015/NQ-TST-HĐQT ngày 04/05/2015 của Hội đồng quản trị Công ty).

- Năm 2017, nhằm phù hợp với những quy định mới trong Luật doanh nghiệp 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã xây dựng ban hành Quy chế Quản trị Công ty mới thay thế cho Quy chế đã ban hành năm 2015 (Quyết định số 03/QĐ-TST-HĐQT ngày 10/03/2017 của Hội đồng quản trị Công ty).

- Năm nay, thực hiện theo hướng dẫn của Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua và giao cho Hội đồng quản trị ban hành.

Do vậy, tham chiếu Phụ lục 02 – Mẫu dàn ý Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính, tham khảo Mẫu Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty do Tập đoàn lập để gợi ý biên soạn và áp dụng thống nhất trong các công ty đại chúng Tập đoàn có vốn cổ phần, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

II. Nội dung chi tiết của Dự thảo đã được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ <http://www.vipesco.com.vn> từ ngày 07/04/2018 cùng với các tài liệu khác của Đại hội để cổ đông tham khảo trước khi họp Đại hội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 xem xét và thông qua, giao HĐQT hoàn chỉnh toàn văn và ban hành với hiệu lực thi hành từ ngày 23/04/2018,

Trân trọng.



Nguyễn Xuân Bắc



CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC SÁT TRÙNG VIỆT NAM
102 Nguyễn Đình Chiểu - P.Đa Kao - Quận 1 – TP.Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38 224 364 - 38 295 730; FAX: (028) 38 230 752
Mã số DN 0300408946 do Sở KH&ĐT TP.Hồ Chí Minh cấp

GIỚI THIỆU DỰ THẢO QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Dự thảo Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty này được xây dựng nhằm đảm bảo phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng và Điều lệ công ty.

Dự thảo được xây dựng trên cơ sở:

- Tham chiếu Phụ lục 02 – Mẫu dàn ý Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty ban hành kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính;
- Tham khảo Mẫu Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty do Tập đoàn Hóa chất Việt Nam lập để gợi ý biên soạn và áp dụng thống nhất trong các công ty đại chúng Tập đoàn có vốn cổ phần.

Toàn văn Dự thảo đã được đăng trên website Công ty (www.vipesco.com.vn) để cỗ đông xem xét từ ngày 07/04/2018 cùng với các tài liệu khác chuẩn bị cho Đại hội đồng cỗ đông thường niên năm 2018. Cùng lúc đó, Công ty cũng đã CBTT các nội dung này trên Cổng Thông tin điện tử của UBCKNN và Sở GDCK TPHCM.

Bản dự thảo này gồm có 11 chương 74 điều, trình Đại hội đồng cỗ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam ngày 23 tháng 04 năm 2018 xem xét để thông qua, cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn, giao cho Hội đồng quản trị ban hành và có hiệu lực thi hành từ ngày 23 tháng 04 năm 2018.

Sau khi được Đại hội đồng cỗ đông thường niên năm 2018 thông qua, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty này sẽ là duy nhất, chính thức của Công ty, thay thế cho bản Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty Cổ phần Thuốc sát trùng Việt Nam đã được Hội đồng quản trị thông qua và ban hành năm 2017 (Quyết định số 03/QĐ-TST-HĐQT ngày 10/03/2017 của Hội đồng quản trị Công ty).

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 – QUY ĐỊNH CHUNG

Gồm có 02 điều: Điều 1 và Điều 2)

Điều 1. Căn cứ pháp lý và Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt

CHƯƠNG 2 – QUY ĐỊNH VỀ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Gồm 02 phần, 03 mục và 21 điều: Từ Điều 3 đến Điều 23

I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN VÀ BẤT THƯỜNG (03 mục, 18 điều)

Mục 1. Thủ tục tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

(03 điều)

Điều 3. Thủ tục và quy trình triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Điều 4. Nhân sự Đại hội đồng cổ đông

Điều 5. Các điều kiện tiên hành họp Đại hội đồng cổ đông

Mục 2. Quy định về trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông (12 điều)

Điều 6. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 7. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông

Điều 8. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông

Điều 9. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại đại hội

Điều 11. Cách thức biểu quyết

Điều 12. Cách thức bỏ phiếu bầu cử

Điều 13. Cách thức kiểm phiếu

Điều 14. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Điều 15. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều 16. Lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Điều 17. Thông qua và công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

Mục 3. Quy định về một số báo cáo bắt buộc phải trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (03 điều)

Điều 18. Báo cáo hoạt động của HĐQT tại Đại hội đồng cổ đông thường niên

Điều 19. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên

Điều 20. Báo cáo tình hình quản trị công ty

II. QUY ĐỊNH ĐÓI VỚI VIỆC LÁY Y KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN (03 điều)

Điều 21. Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

Điều 22. Trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản

Điều 23. Quy trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

CHƯƠNG 3 – HĐQT VÀ CUỘC HỌP HĐQT

Gồm 03 mục và 12 điều: Từ Điều 24 đến Điều 35

Mục 1 – Quy định chung (03 điều)

Điều 24. Thành phần và nhiệm kỳ HĐQT

Điều 25. Quyền và trách nhiệm của Thành viên HĐQT

Điều 26. Trách nhiệm và nghĩa vụ của HĐQT

Mục 2 – Quy định về Đề cử, Ứng cử, Bầu, Miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên HĐQT (07 điều)

Điều 27. Tiêu chuẩn thành viên HĐQT

Điều 28. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty

Điều 29. Công bố thông tin ứng viên tham gia bầu thành viên HĐQT

Điều 30. Cách thức bầu thành viên HDQT

Điều 31. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HDQT

Điều 32. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HDQT

Điều 33. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên HDQT

Mục 3 – Quy định về cuộc họp HDQT (02 điều)

Điều 34. Cuộc họp HDQT

Điều 35. Quy định về trình tự và thủ tục tổ chức họp HDQT

CHƯƠNG 4 – BAN KIỂM SOÁT

Gồm 03 mục và 11 điều: Từ Điều 36 đến Điều 46

Mục 1. Quy định chung (03 điều)

Điều 36. Thành phần Ban Kiểm soát

Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên

Điều 38. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Mục 2 – Quy định về Đề cử, Ứng cử, Bầu, Miễn nhiệm và Bãi nhiệm Kiểm soát viên (07 điều)

Điều 39. Tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên

Điều 40. Cách thức cัด đòng, nhóm cđòng ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty

Điều 41. Công bố thông tin ứng viên tham gia bầu Kiểm soát viên

Điều 42. Cách thức bầu Kiểm soát viên

Điều 43. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Điều 44. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên

Điều 45. Cách thức giới thiệu ứng viên Ban kiểm soát

Mục 3 – Quy định về cuộc họp Ban kiểm soát (01 điều)

Điều 46. Cuộc họp Ban kiểm soát

CHƯƠNG 5 – TIỀU BAN TRỰC THUỘC HDQT

Gồm 05 điều: Từ Điều 46 đến Điều 51

Điều 47. Các tiêu ban trực thuộc HDQT

Điều 48. Tiêu ban Chính sách phát triển

Điều 49. Tiêu ban Nhân sự

Điều 50. Tiêu ban Lương thưởng

Điều 51. Tiêu ban Kiểm toán nội bộ

CHƯƠNG 6 - NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP

Gồm 05 điều: Từ Điều 52 đến Điều 56

Điều 52. Các tiêu chuẩn của người điều hành doanh nghiệp

Điều 53. Việc bổ nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Điều 54. Ký hợp đồng lao động với người điều hành doanh nghiệp

Điều 55. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp

Điều 56. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp



CHƯƠNG 7 – QUY ĐỊNH VỀ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

Gồm 08 điều: Từ Điều 57 đến Điều 64

Điều 57. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc

Điều 58. Thông báo nghị quyết của HĐQT cho Ban kiểm soát

Điều 59. Thông báo nghị quyết của HĐQT cho Tổng giám đốc

Điều 60. Các trường hợp Tổng giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp HĐQT và những vấn đề cần xin ý kiến HĐQT

Điều 61. Báo cáo của Tổng giám đốc với HĐQT về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao

Điều 62. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của HĐQT đối với Tổng giám đốc

Điều 63. Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho HĐQT, BKS

Điều 64. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên HĐQT, các kiểm soát viên và Tổng giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên

CHƯƠNG 8 – QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG VÀ KÝ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC NGƯỜI ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP KHÁC

Gồm 03 điều: Từ Điều 65 đến Điều 67

Điều 65. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người điều hành khác

Điều 66. Khen thưởng

Điều 67. Ký luật

CHƯƠNG 9. LỰA CHỌN, BỎ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY

Gồm 05 điều: Từ Điều 68 đến Điều 72

Điều 68. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty

Điều 69. Việc bỏ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Điều 70. Quyền và Nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty

Điều 71. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

Điều 72. Thông báo bỏ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty

CHƯƠNG 10 - SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Gồm 01 điều: Điều 73

Điều 73. Bổ sung và sửa đổi Quy định về quản trị Công ty

CHƯƠNG 11 - NGÀY HIỆU LỰC

Gồm 01 điều: Điều 74

Điều 74. Ngày hiệu lực./.